

Số: 93/2024/QĐST-HNGĐ

TC, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 177/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2024, về việc “Ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Nhiều H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Nhiều H và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Nhiều H và chị Nguyễn Thị N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Nhiều H và chị Nguyễn Thị N có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc N1, sinh ngày 14/12/2014 và Nguyễn Nhiều Hoàng B, sinh ngày 02/10/2019. Anh H và chị N thống nhất giao cháu N1 và cháu B cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu N1.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Nhiêu H và chị Nguyễn Thị N khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Nhiêu H và chị Nguyễn Thị N thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Nhiêu H và chị Nguyễn Thị N mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, anh H đồng ý nộp thay án phí cho chị N do đó anh H phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm. Nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh H đã đóng theo biên lai thu số 00002905 ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC. Anh Nguyễn Nhiêu H được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TTV;
- VKSND huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Các đương sự;
- UBND xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp
(Số 169/KH, quyền số 01/2013 ngày 11/12/2013);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền

(đã ký)